TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2026/QĐ-TA	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Cảnh Khang.

2. Thư ký phiên họp: Ông Lê Minh Trường.

Ngày 04 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành mở phiên họp (trực tuyến) xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 16/2026/QĐ-TA ngày 25 tháng 02 năm 2026, đối với:

Phạm Huỳnh M, sinh ngày 03/3/2002, tại Đồng Nai; CCCD số: 070202003661; nơi thường trú: Thôn I - B, xã B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: không có nơi cư trú ổn định; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: Không; tiền án, tiền sự: Không; Con ông Phạm Huỳnh Đ, sinh năm 1974 và bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1974; (có mặt tại điểm cầu Cơ sở cai nghiện ma túy số D, Thành phố Hồ Chí Minh).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Bùi Thanh Điền - Cán bộ Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 04/02/2026, Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Phạm Huỳnh M có biểu hiện nghị vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đề nghị Trạm y tế phường B tiến hành xét nghiệm xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Phạm Huỳnh M. Ngày 07/02/2026, qua xét nghiệm Trạm y tế phường B kết luận Phạm Huỳnh Minh dương T với ma túy đá loại Methamphetamine và xác định là người nghiện ma túy. Tại Bản tường trình, Biên bản lấy lời khai Phạm Huỳnh M thừa nhận sử dụng ma túy đá từ tháng 12/2025 đến nay, sử dụng một tuần 01 đến 02 lần, lần sử dụng gần nhất là ngày 02/02/2026. Do đó, Công an phường B lập biên bản vi phạm đối với Phạm Huỳnh M.

Trưởng Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 20/QĐ-CAP ngày 08/02/2026 về việc quản lý người nghiện ma tuý trong thời gian làm thủ

tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trên cơ sở đó, Công an phường B tiến hành lập biên bản về việc giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy số D, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý người nghiện ma tuý trong thời gian làm thủ tục và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Huỳnh M.

- Ý kiến đại diện cơ quan đề nghị tại phiên họp: Giữ nguyên quan điểm áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Huỳnh M, đề nghị đưa Phạm Huỳnh M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 18 đến 24 tháng.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh: Trong quá trình thụ lý hồ sơ, chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, Cơ quan đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân được sửa đổi, bổ sung bởi Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Căn cứ các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ, lời khai của Phạm Huỳnh M về việc sử dụng ma túy. Đề nghị phiên họp chấp nhận quan điểm đưa Phạm Huỳnh M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Thống nhất về việc đưa vào cơ ở cai nghiện bắt buộc, đề nghị Tòa án áp dụng thời gian cai nghiện bắt buộc phù hợp.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của của đại diện Viện Kiểm sát và ý kiến của người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

- Về thẩm quyền xem xét, quyết định: Hồ sơ đề nghị của Trưởng Công an phường B lập đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Huỳnh M. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025; điểm a khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân được sửa đổi, bổ sung bởi Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; Thông tư liên tịch số: 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ C - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao thì Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

- Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm đối với Phạm Huỳnh Minh lập ngày 08/02/2026 do Phạm Huỳnh M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, ngày 11/02/2026, Tòa thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính, được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của

Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Về nơi cư trú: Theo hồ sơ cũng như lời trình bày tại phiên họp của Phạm Huỳnh M, thể hiện Phạm Huỳnh M có đăng ký thường trú tại: Thôn I - B, xã B, tỉnh Đồng Nai nhưng không sinh sống và không có nơi cư trú ổn định.

- Về nội dung xem xét: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của Phạm Huỳnh M thể hiện Phạm Huỳnh M là người nghiện ma túy từ tháng 12/2025 đến nay, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine nhưng không có nơi cư trú ổn định và Phạm Huỳnh M không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Như vậy, Phạm Huỳnh M là đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định quy định tại điểm b khoản 1 Điều 27 của Luật Phòng, chống ma túy và khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025.

Bản thân Phạm Huỳnh M là người thành niên biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng. Việc này là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng chất ma túy, tệ nạn nghiện ma túy xảy ra nhiều có diễn biến phức tạp và đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên. Do vậy, việc Công an phường B lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét đưa đi cai nghiện bắt buộc là đúng pháp luật để giúp Phạm Huỳnh M cai nghiện ma túy và tái hòa nhập cộng đồng. Tuy nhiên cũng xem xét Phạm Huỳnh M có những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc Phạm Huỳnh M đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025.

Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh và Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh trong việc đưa Phạm Huỳnh M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Huỳnh M.

Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Huỳnh M là Cơ sở cai nghiện ma túy số D, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Ấp G, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiếu nại; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ sở cai nghiện ma túy số D, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - TP. Hồ Chí Minh;
- Trưởng Công an phường Bình Cơ;
- Cơ sở CNMT số 4;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Cảnh Khang